

Số: 629/QĐ-LĐTBXH

Hà Nội, ngày 05 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành kế hoạch tổng kết 05 năm thực hiện
Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2016 - 2020
theo Quyết định số 361/QĐ-TTg ngày 07/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ**

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

*Căn cứ Nghị định số 14/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017 của Chính phủ
quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động -
Thương binh và Xã hội;*

*Căn cứ Quyết định số 361/QĐ-TTg ngày 07/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ
về việc phê duyệt Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2016-2020;*

*Căn cứ Công văn số 242/VPCP-KGVX ngày 28/3/2020 của Văn phòng
Chính phủ về phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm và Chương trình công tác năm
2020 của Ủy ban quốc gia Phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy
mại dâm;*

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Phòng, chống tệ nạn xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch tổng kết 05 năm
thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2016 - 2020 theo
Quyết định số 361/QĐ-TTg ngày 07/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Phòng, chống tệ nạn xã
hội, Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội các tỉnh, thành phố trực
thuộc Trung ương và Thủ trưởng các đơn vị liên quan thuộc Bộ chịu trách
nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3
- Bộ trưởng Đào Ngọc Dung (để b/c);
- Các Bộ, ngành thành viên
UBQGPCAIDS, MTMD;
- VPCP (Vụ Khoa giáo-Văn xã);
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW ;
- Lưu: VT, Cục PCTNXH (03).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**



frephat

Nguyễn Thị Hà

KẾ HOẠCH

**Tổng kết 05 năm thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm
giai đoạn 2016 - 2020 theo Quyết định số 361/QĐ-TTg ngày 07/3/2016
của Thủ tướng Chính phủ**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 629/QĐ-LĐTBXH ngày 05 tháng 6 năm 2020
của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

Thực hiện chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam, Chủ tịch Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm về việc tổng kết Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2016 - 2020 và xây dựng Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021-2025 (Văn bản số 242/VPCP-KGVX ngày 28/3/2020 của Văn phòng Chính phủ), Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Cơ quan Thường trực về phòng, chống mại dâm của Ủy ban Quốc gia ban hành kế hoạch tổng kết như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổng kết, đánh giá toàn diện, khách quan về tình hình, kết quả triển khai thực hiện các biện pháp, giải pháp trong Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2016-2020.
2. Trên cơ sở tổng kết thực tiễn, đề xuất nội dung, giải pháp, biện pháp mới về phòng, chống mại dâm trong giai đoạn 2021-2025.
3. Việc tổng kết được tiến hành thống nhất ở các cấp từ cơ sở, bám sát thực tiễn tình hình đảm bảo thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức.

II. NỘI DUNG

1. Tổ chức tổng kết, đánh giá toàn diện việc tổ chức triển khai thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2016-2020, tập trung vào các nội dung sau:

1.1. Công tác tổ chức điều hành Chương trình: Kết quả chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện Chương trình tại Bộ, ngành, địa phương (các văn bản chỉ đạo: quyết định, chỉ thị, kế hoạch...); công tác phối hợp liên ngành để thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mại dâm; công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai, thực hiện Chương trình.

Lưu ý đánh giá những đổi mới trong chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mại dâm, nâng cao chất lượng công tác phòng, chống mại dâm từ khi có Chương trình (vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các bộ, ngành, đoàn thể và uỷ ban nhân dân các cấp trong tổ chức nhiệm vụ phòng, chống mại dâm; phối hợp giữa các cấp, các ngành, các cơ quan, tổ chức, đơn vị tham gia công tác phòng, chống mại dâm; xử lý vi phạm hành chính, hình sự đối với hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm; hỗ trợ thực hiện các biện pháp giảm hại, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng cho người bán dâm...).

1.2. Đánh giá việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu về phòng, chống mại dâm sau 05 năm thực hiện Chương trình, phân tích, chỉ rõ mức độ đạt được các chỉ tiêu trên, chỉ tiêu nào không phù hợp.

Nội dung đánh giá, làm rõ: (i) Kết quả đạt được; (ii) Những tồn tại, bất cập, yếu kém; (iii) Nguyên nhân (iv); Đề xuất, kiến nghị các biện pháp, giải pháp cho giai đoạn 2021-2025.

1.3. Kết quả thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về phòng, chống mại dâm. Đặc biệt, đánh giá việc đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả; các hình thức thông tin, tuyên truyền mới được áp dụng thử nghiệm như: cộng tác viên truyền thông về phòng, chống mại dâm, mô hình truyền thông...

1.4. Công tác kiểm tra, thanh tra, đấu tranh, điều tra, truy tố, xét xử các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động mại dâm: Tập trung đánh giá thực trạng các cơ sở kinh doanh dịch vụ liên quan đến hoạt động mại dâm. Kết quả cụ thể trong việc thực hiện công tác kiểm soát địa bàn; kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm hành chính, tội phạm liên quan đến mại dâm.

Đánh giá về năng lực thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm hành chính, hình sự liên quan đến hoạt động mại dâm tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ của các cơ quan liên quan (Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Y tế...). Đặc biệt, tập trung đánh giá kết quả thực hiện của Đội kiểm tra liên ngành phòng, chống mại dâm các cấp theo Nghị định số 178/2004/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2004 của Chính phủ.

1.5. Kết quả thực hiện các mô hình thí điểm hỗ trợ xã hội đối với người bán dâm tại cộng đồng (số lượng, loại mô hình, số đối tượng được hưởng lợi từ các mô hình). Những thuận lợi, khó khăn trong việc triển khai thực hiện thí điểm các mô hình này ở địa phương; bài học kinh nghiệm, những đóng góp về chính sách qua thực tiễn thí điểm tại địa phương.

1.6. Công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật về phòng, chống mại dâm. Tập trung vào kết quả, những bất cập, hạn chế của pháp luật về phòng, chống mại dâm. Tập trung xác định những vấn đề mới nảy sinh trong thực tiễn công tác phòng, chống mại dâm chưa được pháp luật quy định và cần được pháp luật điều chỉnh, định hướng xây dựng.

1.7. Việc quản lý, sử dụng nguồn lực đầu tư thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2016 - 2020 (bao gồm cả ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương và nguồn lực khác).

1.8. Kết quả hợp tác quốc tế về phòng, chống mại dâm, đánh giá tác động của mại dâm trong phát triển kinh tế - xã hội, học tập, áp dụng các mô hình hiệu quả của quốc tế trong phòng ngừa mại dâm, đặc biệt là mại dâm trẻ em.

1.9. Những vấn đề tồn tại, vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện; nguyên nhân, bài học kinh nghiệm; các đề xuất, kiến nghị để nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống mại dâm.

1.10. Dự báo tình hình và dự kiến mục tiêu, giải pháp, nhiệm vụ trọng tâm của công tác phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021-2025.

2. Tổ chức kiểm tra, đánh giá; khảo sát tình hình, kết quả thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2016 - 2020 tại một số bộ, ngành, địa

phương. Tổ chức Hội thảo lấy ý kiến tham gia của các nhà khoa học, đơn vị, địa phương về báo cáo tổng kết thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2016 - 2020, kiến nghị các chủ trương, giải pháp mới về công tác phòng, chống mại dâm trong thời gian tới.

3. Biểu dương khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2016 - 2020.

4. Tổ chức nghiên cứu xây dựng Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021 - 2025 trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật về phòng, chống mại dâm trong tình hình hiện nay.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ nội dung của Kế hoạch này, đề nghị các bộ, ngành, cơ quan Trung ương các tổ chức đoàn thể, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo chức năng, nhiệm vụ được giao trong Chương trình chỉ đạo, xây dựng kế hoạch, tổ chức tổng kết Chương trình; khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc tại đơn vị, địa phương. Mỗi bộ, ngành, đoàn thể, địa phương lựa chọn 01 tập thể hoặc cá nhân (*ưu tiên cho các tập thể, cá nhân cấp cơ sở*) có thành tích xuất sắc đề nghị lãnh đạo các cấp khen thưởng theo quy định (có hướng dẫn riêng).

2. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức tổng kết Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2016 - 2020 và giao Cục Phòng, chống tệ nạn xã hội tham mưu, đôn đốc, triển khai thực hiện:

2.1. Thành lập Ban soạn thảo, Tổ biên tập báo cáo tổng kết Chương trình 2016 - 2020 và xây dựng Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021 - 2025 (*hoàn thành Quý II/2020*).

2.2. Tổ chức một số hội thảo đánh giá việc triển khai thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2016 - 2020 và lấy ý kiến tham gia vào dự thảo báo cáo tổng kết (*thực hiện Quý III/2020*).

2.3. Tổng hợp danh sách, hồ sơ đề nghị khen thưởng của các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2016 - 2020 (*hoàn thành Quý III/2020*).

2.4. Dự thảo trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phòng, chống mại dâm trong giai đoạn 2021 - 2025.

2.5. Tổ chức Hội nghị tổng kết tại 02 miền (*dự kiến Quý IV/2020*).

3. Kinh phí phục vụ tổng kết từ nguồn kinh phí chi cho nhiệm vụ phòng, chống mại dâm của các cơ quan, tổ chức, địa phương./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**

Nguyễn Thị Hà